

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 05-KH/TU, ngày 23/10/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Thông báo kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại Hội nghị sơ kết tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị trong quý III/2025 và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm cuối năm 2025 trên địa bàn tỉnh

Triển khai Kế hoạch số 05-KH/TU, ngày 23/10/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Thông báo kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại Hội nghị sơ kết tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị trong quý III/2025 và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm cuối năm 2025 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết 57-NQ/TW, Kế hoạch 05-KH/TU), UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích: Tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả các mục nhiệm vụ đã đề ra tại Nghị quyết 57-NQ/TW và Kế hoạch 05-KH/TU.

2. Yêu cầu

- Tổ chức nghiên cứu, quán triệt nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả các nội dung, phù hợp với từng đối tượng, thành phần, từng cấp, ngành, nhằm giúp cán bộ, đảng viên và Nhân dân nắm vững, hiểu rõ những nội dung cơ bản của Nghị quyết 57-NQ/TW, Nghị quyết 71/NQ-CP và Kế hoạch hành động 328-KH/TU.

- Cụ thể hóa trách nhiệm của các ngành, địa phương trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện, bảo đảm “rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ kết quả, rõ trách nhiệm, rõ nguồn lực”. Đề cao vai trò, trách nhiệm của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp và đặc biệt là người đứng đầu, bảo đảm triển khai nhiệm vụ đúng yêu cầu, tiến độ, chất lượng và hiệu quả. Người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương phải chịu trách nhiệm toàn diện trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả triển khai các nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương mình.

- Đổi mới toàn diện phương thức lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành; chuyển từ mô hình quản lý dựa trên báo cáo định kỳ sang quản trị dựa trên dữ liệu thời gian thực, nhằm nâng cao tính minh bạch, kịp thời và tăng cường khả năng giải trình trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

- Trên cơ sở Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành, địa phương chủ động thực hiện thành công mục tiêu Kế hoạch đề ra.



II. CÁC NHIỆM VỤ CẦN TRIỂN KHAI

(Chi tiết các nhiệm vụ tại phụ lục nội dung nhiệm vụ, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, hạn hoàn thành và yêu cầu kết quả kèm theo kế hoạch này).

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương; các chương trình mục tiêu, đề án, dự án có liên quan.

2. Nguồn vốn huy động đầu tư từ các doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân theo quy định của pháp luật.

3. Nguồn vốn từ các quỹ hỗ trợ, đầu tư cho hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; quỹ phát triển khoa học và công nghệ các cấp, các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

4. Các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành và UBND các cấp

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, chủ động tổ chức thực hiện các nội dung nhiệm vụ được giao bảo đảm chất lượng, tiến độ kế hoạch đề ra.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung Kế hoạch này đến cán bộ chủ chốt, công chức, viên chức nhằm thống nhất nhận thức, nâng cao trách nhiệm trong việc triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ được giao, đảm bảo đồng bộ, hiệu quả.

- Theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách nghiên cứu đề xuất, tham mưu cấp có thẩm quyền chương trình, đề án, dự án đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Xây dựng chương trình, kế hoạch, nội dung cụ thể phù hợp với đặc thù đơn vị và lồng ghép, phân bổ nguồn lực thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

- Rà soát các chương trình, kế hoạch, đề án đã ban hành, còn hiệu lực có liên quan đến phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để điều chỉnh đảm bảo đồng bộ thống nhất với Kế hoạch này.

- Các sở, ngành, cơ quan, đơn vị được giao chủ trì nhiệm vụ tại Phụ lục (kèm theo kế hoạch này) có trách nhiệm triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ; chủ động đề xuất giải pháp thu hút nguồn vốn đầu tư từ vốn ngoài ngân sách nhà nước, xã hội hóa, nguồn lực hợp pháp. Báo cáo tiến độ tình hình triển khai, kết quả thực hiện trước ngày 20 hàng tháng, báo cáo Quý trước ngày 10 tháng cuối Quý, báo cáo 6 tháng trước ngày 10/6, báo cáo năm trước ngày 30/11 hoặc đột xuất khi có yêu cầu; gửi Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

2. Sở Khoa học và Công nghệ

- Hướng dẫn, đôn đốc các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện Kế hoạch; là đầu mối giải quyết những khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo và kiến nghị cấp có thẩm quyền các biện pháp cần thiết để thực hiện đồng bộ và có hiệu quả các nội dung của Kế hoạch.

- Xây dựng biểu mẫu theo dõi, thống kê, đề cương báo cáo tình hình, kết quả thực hiện của các đơn vị, địa phương hàng tháng, quý, 6 tháng, năm, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.


3. Sở Tài chính

- Chủ trì tham mưu UBND tỉnh lồng ghép các nguồn vốn đầu tư phát triển, các chương trình dự án (nếu có) để triển khai thực hiện Kế hoạch; phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện các quy trình về đầu tư công; nghiên cứu đề xuất các giải pháp đầu tư cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Trên cơ sở khả năng cân đối ngân sách phối hợp với các cơ quan liên quan tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh phê duyệt, bố trí kinh phí đầu tư phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đúng quy định.

4. Các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh

Tập trung đổi mới, ứng dụng, chuyển giao, nâng cao trình độ công nghệ, áp dụng các hệ thống quản lý, quản trị tiên tiến, các công cụ cải tiến nâng cao năng suất chất lượng, sức cạnh tranh. Chủ động phối hợp với các trường đại học, viện nghiên cứu, tổ chức khoa học và công nghệ... để đặt hàng nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh vướng mắc, báo cáo kịp thời UBND tỉnh (qua Sở Khoa học và Công nghệ) để xử lý theo thẩm quyền. 

Nơi nhận: 

- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh,
- CVP, PCVP VX UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh uỷ;
- Văn phòng Đảng uỷ UBND tỉnh;
- Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các Viện, trường đại học, cao đẳng trên địa bàn;
- Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh;
- UBND các phường, xã;
- Lưu: VT, KGVX (TP, D).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Phú Hiền

PHỤ LỤC NHIỆM VỤ

(Kèm theo Kế hoạch số 92A/KH-UBND ngày 01 tháng 11 năm 2025 của UBND tỉnh)

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Hạn hoàn thành	Yêu cầu kết quả	Ghi chú
I	Về công tác chỉ đạo, điều hành					
1	Các cơ quan, đơn vị, đặc biệt là người đứng đầu, cần phải nêu gương, chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về việc triển khai các nhiệm vụ thuộc Nghị quyết 57-NQ/TW, Kết luận số 07-TB/CQT-TBCĐ, Kế hoạch 05-KH/TU, bảo đảm hoàn thành 100% nhiệm vụ triển khai đúng hạn, đáp ứng được yêu cầu thực tiễn, mang lại hiệu quả. Dữ liệu phải “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”. Dịch vụ công phải làm hài lòng người dân, doanh nghiệp một cách thực chất, tránh hình thức, số liệu báo cáo khác so với thực tế. An ninh mạng phải tuân thủ tuyệt đối tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.	Các sở, ban, ngành, Công an tỉnh, UBND cấp xã	Sở Khoa học và Công nghệ, Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh)	Thường xuyên	<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao của đơn vị, địa phương đúng hạn, đáp ứng được yêu cầu thực tiễn, mang lại hiệu quả. - Cung cấp đầy đủ, kịp thời dữ liệu của ngành, lĩnh vực phụ trách tạo thuận lợi cho người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến. Dữ liệu phải “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”. - Chỉ số hài lòng của người dân, doanh nghiệp trong xử lý phản ánh, kiến nghị đạt 95%; Chỉ số hài lòng của người dân, doanh nghiệp trong tiếp nhận, giải quyết TTHC đạt 100%. - Không để xảy ra sự nghiêm trọng mất An toàn thông tin tại đơn vị, địa phương mình quản lý. 	

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Hạn hoàn thành	Yêu cầu kết quả	Ghi chú
2	<p>(1) Triển khai đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ theo Nghị quyết số 57-NQ/TW và các chương trình, kế hoạch của Tỉnh ủy, UBND tỉnh.</p> <p>(2) Chủ động rà soát, đánh giá, hoàn thiện cơ chế, chính sách, bảo đảm tiến độ và hiệu quả thực chất.</p> <p>(3) Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị, sáng kiến, giải pháp theo phân công.</p>	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã		Thường xuyên	<p>(1) Hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao trong triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW của đơn vị, địa phương đúng hạn (lấy chỉ số theo dõi trên hệ thống nq57.vn và các hệ thống của tỉnh).</p> <p>(2) Cụ thể hóa các văn bản (có thống kê cụ thể từng văn bản và đánh giá kết quả triển khai cơ chế, chính sách).</p> <p>(3) Thực hiện đúng hạn việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị trên hệ thống tiếp nhận phản ánh kiến nghị (Cổng Dịch vụ công Quốc gia).</p>	<p>Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW, ngày 2/6/2025 và Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW, ngày 19/6/2025</p> <p>Quy chế số 03-QC/BCĐTW, ngày 23/6/2025</p>
3	Thường xuyên, kịp thời báo cáo kết quả thực hiện kèm minh chứng trên Hệ thống giám sát, đánh giá Nghị quyết số 57-NQ/TW (nq57.vn) và hệ thống giám sát, đánh giá Nghị quyết số 57-NQ/TW của tỉnh, đồng thời khai thác dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành.	Sở Khoa học và Công nghệ, UBND cấp xã	Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh),	Thường xuyên	<p>- Hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao trên hệ thống nq57.vn.</p> <p>- Thực hiện đúng hạn việc báo cáo đối với 100% các biểu mẫu báo cáo trên hệ thống nq57.vn.</p>	Quy chế số 02-QC/BCĐTW, ngày 10/6/2025

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Hạn hoàn thành	Yêu cầu kết quả	Ghi chú
			Các sở, ban, ngành			
II	Một số nhiệm vụ trọng tâm về thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia					
Nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt: Tập trung hoàn thành nhiệm vụ chuyển đổi số theo Nghị quyết 57-NQ/TW, Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW, Kết luận số 07-TB/CQTĐBCĐ, Kế hoạch 05-KH/TU, bảo đảm hiệu quả, đúng tiến độ.						
1	Tiếp tục triển khai việc đồng bộ dữ liệu CSDL quốc gia, CSDL chuyên ngành về CSDL tổng hợp quốc gia, đảm bảo người dân chỉ kê khai thông tin một lần. Nghiên cứu cơ chế cho phép các doanh nghiệp triển khai, đảm nhận các dịch vụ công của cơ quan nhà nước.	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh	UBND cấp xã	31/12/2025	- Đảm bảo đồng bộ 100% dữ liệu chuyên ngành, dữ liệu tổng hợp quốc gia, đảm bảo người dân chỉ kê khai thông tin một lần theo đúng tiến độ Trung ương giao. - Có cơ chế (văn bản ban hành) cho phép các doanh nghiệp triển khai, đảm nhận các dịch vụ công của cơ quan nhà nước.	Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW
2	Hoàn thành rà soát, cấu trúc lại các thủ tục hành chính chuyên từ thủ công trên giấy sang môi trường điện tử.	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh), Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp xã	31/12/2025	Hoàn thành nhiệm vụ rà soát, cấu trúc lại các thủ tục hành chính chuyên từ thủ công trên giấy sang môi trường điện tử theo đúng chỉ đạo của Trung ương.	Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW
3	Tiếp tục thực hiện rà soát, đánh giá, nâng cấp hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, kết	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Khoa học và	31/12/2025	25 DVC trực tuyến toàn trình, 982 DVC trực tuyến	Kế hoạch số 02-

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Hạn hoàn thành	Yêu cầu kết quả	Ghi chú
	nổi, chia sẻ dữ liệu để bảo đảm cung cấp thực chất, hiệu quả 25 DVC trực tuyến toàn trình, 982 DVC trực tuyến với số lượng hồ sơ trung bình phát sinh 1.000 hồ sơ/năm/tỉnh, 82 nhóm TTHC toàn trình, 1.139 TTHC có thành phần hồ sơ được thay thế bằng dữ liệu	(Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh), Công an tỉnh	Công nghệ; Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp xã		với số lượng hồ sơ trung bình phát sinh 1.000 hồ sơ/năm/tỉnh, 82 nhóm TTHC toàn trình, 1.139 TTHC có thành phần hồ sơ được thay thế bằng dữ liệu.	KH/BCĐTW
4	Tiếp tục đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định, phục vụ tái sử dụng thông tin, dữ liệu.	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh)	31/12/2025	100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa theo quy định.	Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW
5	Tiếp tục tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn về kỹ năng số, kỹ năng vận hành hệ thống mới cho cán bộ, công chức, viên chức.	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ, UBND cấp xã	31/12/2025	100% cán bộ công chức các đơn vị, địa phương được đào tạo, tập huấn về kỹ năng số. 100% người sử dụng được đào tạo, tập huấn kỹ năng vận hành hệ thống mới.	Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW
6	Phối hợp với Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Khoa học và Công nghệ trong việc bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng cho các hạ tầng kỹ thuật, dữ liệu, ứng dụng triển khai tại các sở, ngành cấp tỉnh, địa phương.	Công an tỉnh	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ	31/12/2025	Không để xảy ra sự cố nghiêm trọng mất an toàn thông tin, an ninh mạng cho các hạ tầng kỹ thuật, dữ liệu, ứng dụng triển khai tại các sở, ngành cấp tỉnh, địa phương.	Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Hạn hoàn thành	Yêu cầu kết quả	Ghi chú
7	Sẵn sàng có phương án dự phòng, kịch bản ứng phó khi hệ thống bị lỗi, bị tấn công, bảo đảm phục vụ người dân, doanh nghiệp không bị gián đoạn, an toàn.	Các cơ quan chủ trì quản lý, vận hành các nền tảng số, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu	Công an tỉnh	31/12/2025	Ban hành phương án dự phòng, kịch bản ứng phó khi hệ thống bị lỗi, bị tấn công, bảo đảm phục vụ người dân, doanh nghiệp không bị gián đoạn, an toàn.	Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW
8	Các cơ quan chủ quản các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin trong hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, Ban Cơ yếu Chính phủ tổ chức đánh giá tổng thể về an ninh mạng, bảo mật thông tin, an toàn dữ liệu đối với các cơ sở dữ liệu Quốc gia, chuyên ngành, hệ thống thông tin và nguồn nhân lực thuộc phạm vi quản lý; gửi Bộ Công an, Ban Cơ yếu Chính phủ theo chức năng, nhiệm vụ để tổng hợp, đề xuất giải pháp đảm bảo an toàn thông tin mạng, bảo mật thông tin, an toàn dữ liệu cho toàn quốc.	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh	Công an tỉnh	31/12/2025	Hoàn thành triển khai đánh giá tổng thể về an ninh mạng, bảo mật thông tin, an toàn dữ liệu đối với các cơ sở dữ liệu Quốc gia, chuyên ngành, hệ thống thông tin và nguồn nhân lực thuộc phạm vi quản lý.	Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW
9	Thường xuyên triển khai việc rà soát và tăng cường bảo vệ tuyệt đối an toàn các hệ thống thông tin quan trọng, các cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đất đai, tài chính, y tế, giáo dục, bảo hiểm, tư pháp... coi đây là tài sản chiến lược, nền tảng	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh	01/01/2026	Thực hiện rà soát, kiểm tra, đánh giá an toàn các hệ thống thông tin quan trọng, các cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đất đai, tài chính, y tế, giáo	Thông báo số 06-TB-BCĐTW

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Hạn hoàn thành	Yêu cầu kết quả	Ghi chú
	<p>quản trị quốc gia hiện đại. Thiết lập cơ chế thống nhất về tiêu chuẩn, quy chuẩn bảo mật; bắt buộc tích hợp yếu tố an toàn thông tin “ngay từ thiết kế” đối với các trung tâm dữ liệu quan trọng, các hệ thống số, nền tảng số và ứng dụng mới; khắc phục ngay những lỗ hổng bảo mật trong các hệ thống thông tin, không chấp nhận tình trạng “nợ tuân thủ”. Xây dựng cơ chế kết nối, chia sẻ dữ liệu liên thông giữa các bộ, ngành, địa phương trên nguyên tắc bảo mật, an toàn, đúng pháp luật, khắc phục tình trạng cát cứ, phân mảnh dữ liệu. Đặc biệt là nâng cao ý thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức tham gia vào các quy trình công việc liên quan đến các hệ thống thông tin quan trọng này.</p>				<p>dục, bảo hiểm, tư pháp... ít nhất mỗi năm 01 lần. - 100% các dự án đầu tư về công nghệ thông tin phải có hạng mục đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ tương ứng. - 100% các hệ thống thông tin được đầu tư phải được phê duyệt hồ sơ cấp độ an toàn thông tin và đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ.</p>	
10	<p>Nghiên cứu cơ chế đầu tư cho phát triển hệ sinh thái an toàn thông tin, an ninh mạng, đặc biệt là hệ sinh thái “Make in Vietnam”, ưu tiên làm chủ và sản xuất nội địa các sản phẩm an ninh mạng cốt lõi, nền tảng; xây dựng thị trường cạnh tranh lành mạnh; hỗ trợ doanh nghiệp tư nhân hình thành các trung tâm nghiên cứu, vườn ươm hỗ trợ khởi nghiệp. Ưu tiên sử dụng sản phẩm, giải pháp nội địa các dự án, hệ thống trọng yếu, vừa tạo thị trường,</p>	Công an tỉnh	Sở Tài chính, Sở Công thương, Sở Khoa học và Công nghệ	01/01/2026	<p>- Có cơ chế đầu tư cho phát triển hệ sinh thái an toàn thông tin, an ninh mạng và cơ chế hỗ trợ doanh nghiệp tư nhân hình thành các trung tâm nghiên cứu, vườn ươm hỗ trợ khởi nghiệp. - Ưu tiên sử dụng sản phẩm, giải pháp nội địa các dự án, hệ thống trọng</p>	Thông báo số 06-TB/BCĐTW

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Hạn hoàn thành	Yêu cầu kết quả	Ghi chú
	vừa thúc đẩy doanh nghiệp Việt phát triển (nhiệm vụ thường xuyên).				yếu.	
11	Tiếp tục thực hiện việc rà soát đánh giá, xác định nhu cầu nhân lực bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an toàn dữ liệu và có kế hoạch bổ sung, tăng cường bảo đảm đáp ứng yêu cầu (nhiệm vụ thường xuyên).	Công an tỉnh	Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ, các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp xã	01/01/2026	Ban hành báo cáo rà soát đánh giá, xác định nhu cầu nhân lực bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an toàn dữ liệu và kế hoạch bổ sung, tăng cường bảo đảm đáp ứng yêu cầu.	Thông báo số 06-TB/BCĐTW
12	Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an và các đơn vị liên quan tổ chức đánh giá an toàn thông tin định kỳ đối với các CSDL quốc gia, chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý; khắc phục kịp thời các lỗ hổng, bảo đảm an toàn tuyệt đối cho toàn bộ hệ thống.	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp xã	31/12/2025	Thực hiện rà soát, kiểm tra, đánh giá an toàn các hệ thống thông tin quan trọng, các cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đất đai, tài chính, y tế, giáo dục, bảo hiểm, tư pháp... ít nhất mỗi năm 01 lần.	Thông báo số 44-TB/TGV
13	Bảo đảm trang thiết bị đầu cuối, phần mềm để phục vụ giải quyết thủ tục hành chính; số hoá 100% hồ sơ, tài liệu công việc phát sinh mới; đến hết tháng 12/2025, hoàn thành số hoá ít nhất 30% tài liệu lưu trữ lịch sử có giá trị cao theo yêu cầu tại Kế hoạch 02/KH-BCĐTW.	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ	Sở, ngành cấp tỉnh; UBND cấp xã	31/12/2025	<ul style="list-style-type: none"> - 100% trung tâm phục vụ hành chính công các cấp được trang bị đầy đủ thiết bị đầu cuối, phần mềm để phục vụ giải quyết thủ tục hành chính. - 100% hồ sơ, tài liệu công việc phát sinh mới được số hóa. - Hoàn thành số hoá ít 	Thông báo số 44-TB/TGV

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Hạn hoàn thành	Yêu cầu kết quả	Ghi chú
					nhất 30% tài liệu lưu trữ lịch sử có giá trị cao.	
14	Hoàn thành việc cắt giảm, đơn giản hoá thành phần hồ sơ của 1.139 thủ tục hành chính theo Kế hoạch 02/KH-BCĐTW. Tiếp tục rà soát để cắt giảm, đơn giản hoá thành phần hồ sơ của những thủ tục hành chính khác đã có dữ liệu từ các CSDL quốc gia, chuyên ngành.	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp xã	31/12/2025	Hoàn thành (có báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ, trong đó yêu cầu phải cụ thể số liệu được cắt giảm, đơn giản hoá thành phần hồ sơ).	Thông báo số 44-TB/TGV
15	Khẩn trương xây dựng và đưa vào vận hành nền tảng hoặc hệ thống thông tin phục vụ số hoá, tạo lập, cập nhật, kết nối, chia sẻ dữ liệu trong xây dựng các CSDL được giao nhưng chưa hoàn thành, bảo đảm các yêu cầu: (i) Vận hành xuyên suốt từ Trung ương tới địa phương; (ii) Có khả năng kết nối với các nền tảng, hệ thống khác trong hệ thống chính trị; (iii) Tuân thủ Khung Kiến trúc tổng thể quốc gia số, Khung Kiến trúc dữ liệu quốc gia, Khung quản trị, quản lý dữ liệu và Từ điển dữ liệu dùng chung và Quy định số 05-QĐ/BCĐTW ngày 27/8/2025 của Ban Chỉ đạo.	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh	Công an tỉnh	31/12/2025	Hoàn thành việc xây dựng và đưa vào vận hành nền tảng hoặc hệ thống thông tin phục vụ số hoá, tạo lập, cập nhật, kết nối, chia sẻ dữ liệu trong xây dựng các CSDL được giao theo chỉ đạo của Trung ương.	Thông báo số 44-TB/TGV
16	Hoàn thành việc lựa chọn, thống nhất Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành	Văn phòng Ủy ban nhân dân	Các sở, ban, ngành	30/9/2025	Hoàn thành việc lựa chọn, thống nhất Hệ thống	Đã hoàn thành

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Hạn hoàn thành	Yêu cầu kết quả	Ghi chú
	chính của bộ, ngành, địa phương mình theo yêu cầu tại Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW bảo đảm hiệu quả; tích hợp 100% dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.	tỉnh	cấp tỉnh; UBND cấp xã		thông tin giải quyết thủ tục hành tinh Nghệ An.	
17	Ban hành hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành các quy định gắn mã định danh cá nhân, tổ chức với tất cả các giấy tờ có liên quan đến cá nhân, tổ chức để bảo đảm tính duy nhất, giá trị pháp lý, tạo điều kiện thuận lợi cho việc số hoá, tạo lập dữ liệu.	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp xã	31/12/2025	Hoàn thành văn bản trình các cấp thẩm quyền ban hành.	Thông báo số 44-TB/TGV
18	Theo chức năng, nhiệm vụ, chủ trì, phối hợp với Bộ Công an và các cơ quan liên quan xây dựng, ban hành các văn bản theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành quy định về trách nhiệm tạo lập, cập nhật, khai thác, kết nối, chia sẻ dữ liệu, bảo đảm yêu cầu đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung và đồng bộ về Trung tâm Dữ liệu quốc gia.	Công an tỉnh	Các Sở, ban, ngành, địa phương	31/12/2025	Có văn bản cụ thể hóa quy định về trách nhiệm tạo lập, cập nhật, khai thác, kết nối, chia sẻ dữ liệu, bảo đảm yêu cầu đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung và đồng bộ về Trung tâm Dữ liệu quốc gia.	Thông báo số 44-TB/TGV
19	Ban hành Chiến lược dữ liệu, Chiến lược chuyển đổi số của bộ, ngành, địa phương mình, bám sát yêu cầu đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung và bảo đảm	Công an tỉnh; Sở Khoa học và Công nghệ	Đơn vị có liên quan	30/9/2025	Có văn bản ban hành.	Đã hoàn thành

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Hạn hoàn thành	Yêu cầu kết quả	Ghi chú
	an ninh an toàn hệ thống theo đúng quy định.					
20	Căn cứ hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính, khẩn trương rà soát nhu cầu, xây dựng danh mục đầu tư, khái toán kinh phí để triển khai các nền tảng dùng chung, CSDL và đăng ký vốn.	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp xã	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính	20/9/2025	Có văn bản danh mục đầu tư, khái toán kinh phí để triển khai các nền tảng dùng chung, CSDL và đăng ký vốn đúng hạn.	Đã hoàn thành
21	Về nhân sự: Bảo đảm bố trí đủ nhân sự chuyên trách về công nghệ thông tin, chuyên đổi số; tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu công tác. Phát huy hiệu quả của các Tổ công nghệ số cộng đồng trong hỗ trợ người dân (nhiệm vụ thường xuyên).	Sở Nội vụ; Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, địa phương, UBND cấp xã	01/01/2026	<ul style="list-style-type: none"> - 100% các đơn vị, địa phương bố trí được cán bộ chuyên trách/kiêm nhiệm về công nghệ thông tin, chuyển đổi số. - 100% cán bộ công chức các đơn vị, địa phương được đào tạo, tập huấn về kỹ năng số. - 100% các xã, phường hoàn thành kiện toàn Tổ công nghệ số cộng đồng. Có kế hoạch triển khai hoạt động của tổ công nghệ số cộng đồng. 	Thông báo số 44-TB/TGV
22	Công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng phải được quan tâm đúng mức, là yêu cầu bắt buộc trong quá trình chuyển đổi số; khẩn trương khắc phục ngay tình trạng nhiều hệ thống thông tin chưa được rà soát,	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp xã	31/12/2025	100% các hệ thống thông tin của tỉnh được rà soát, phê duyệt cấp độ an toàn. Không để xảy ra sự cố nghiêm trọng mất an toàn	Thông báo số 46-TB/TGV

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Hạn hoàn thành	Yêu cầu kết quả	Ghi chú
	phê duyệt cấp độ an toàn, còn tồn tại các lỗ hổng, giải pháp bảo mật chưa tương xứng.				thông tin.	
23	Phối hợp chặt chẽ với Ban cơ yếu Chính phủ trong việc triển khai giải pháp bảo mật mạng thông tin diện rộng của cơ quan Đảng với phạm vi mở rộng theo hướng thống nhất, dùng chung cho các cơ quan trong toàn hệ thống chính trị, phục vụ gửi nhận văn bản và xử lý hồ sơ cấp độ Mật, Tối mật.	Văn phòng Tỉnh ủy	Cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy	30/11/2025	Hoàn thành triển khai giải pháp bảo mật mạng thông tin diện rộng của cơ quan Đảng	Thông báo số 46-TB/TGV
24	Theo chức năng, nhiệm vụ chủ trì, phối hợp, các cơ quan liên quan tổ chức các mô hình liên thông số thống nhất, hiệu quả và quản trị dựa trên dữ liệu trong hệ thống chính trị theo yêu cầu tại Quy định Quy định số 05-QĐ/BCĐTW ngày 27/8/2025 của Ban Chỉ đạo.	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh		01/01/2026	Có 1-2 mô hình	Thông báo số 46-TB/TGV
25	Trong quá trình xây dựng các CSDL thuộc lĩnh vực phụ trách, triển khai các quy trình nghiệp vụ trên môi trường số phải thực hiện nghiêm túc công tác số hóa, bảo đảm thực chất, hiệu quả, tuyệt đối không được đối phó, hình thức, tránh tình trạng song song xử lý cả hồ sơ giấy và hồ sơ điện tử, gây lãng phí, cản trở tiến độ, hiệu quả công việc. Dữ liệu được tạo lập phải tuân thủ nghiêm ngặt nguyên tắc “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung” để có thể tái	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh	Công an tỉnh	31/12/2025	- 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa theo quy định. - 100% hồ sơ, tài liệu công việc phát sinh mới được số hóa.	Thông báo số 46-TB/TGV

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Hạn hoàn thành	Yêu cầu kết quả	Ghi chú
	sử dụng, phục vụ hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành, cắt giảm thủ tục hành chính.					
26	Chủ động vận dụng cơ chế đã được quy định tại Nghị quyết số 04/2025/NQ-CP của Chính phủ về tháo gỡ, vướng mắc trong triển khai các dự án, nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước (nhiệm vụ thường xuyên).	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh	Sở Tài chính; Sở Khoa học và Công nghệ	01/01/2026	Ưu tiên triển khai các dự án, nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước theo Nghị quyết số 04/2025/NQ-CP	Thông báo số 46-TB/TGV
27	Chủ động bố trí đủ nhân lực chuyên trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số; phát huy hiệu quả thực chất phong trào “bình dân học vụ số” và các Tổ công nghệ số cộng đồng.	Sở Nội vụ; Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp xã	31/12/2025	<ul style="list-style-type: none"> - 100% các đơn vị, địa phương bố trí được cán bộ chuyên trách/kiêm nhiệm về công nghệ thông tin, chuyển đổi số. - 100% cán bộ công chức các đơn vị, địa phương được đào tạo, tập huấn về kỹ năng số. - 100% các xã, phường hoàn thành kiện toàn Tổ công nghệ số cộng đồng. Có kế hoạch triển khai hoạt động của tổ công nghệ số cộng đồng. 	Thông báo số 46-TB/TGV
28	Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường các hoạt động bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức, người dân phục vụ công tác chuyển đổi số bảo đảm thực chất,	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh	01/01/2026	100% cán bộ công chức các đơn vị, địa phương được đào tạo, tập huấn về kỹ năng số.	Thông báo số 46-TB/TGV

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Hạn hoàn thành	Yêu cầu kết quả	Ghi chú
	hiệu quả, tránh hình thức (nhiệm vụ thường xuyên).					
29	Tiếp tục, khẩn trương triển khai rà soát việc bố trí trụ sở, trang cấp thiết bị, bố trí nhân lực và bảo đảm hệ thống hạ tầng mạng, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu theo Nghị định số 118/2025/NĐ-CP. Đồng thời, tổ chức kiểm tra thực địa, đôn đốc, hỗ trợ các xã, phường hoàn thiện điều kiện cần thiết để bảo đảm Trung tâm Phục vụ hành chính công tại cơ sở sẵn sàng vận hành hiệu quả.	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; UBND cấp xã	Sở Khoa học và Công nghệ; Công an tỉnh; Sở Tài chính	20/10/2025	Hoàn thành bố trí trụ sở, trang cấp thiết bị, bố trí nhân lực và bảo đảm hệ thống hạ tầng mạng, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu theo Nghị định số 118/2025/NĐ-CP tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã	Thông báo số 46-TB/TGV
30	Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ, Bộ Công an tiếp tục rà soát, cấu trúc lại quy trình các dịch vụ công trực tuyến có tỉ lệ hồ sơ trực tuyến thấp, tỉ lệ phải bổ sung, sửa lỗi cao, bảo đảm người dân, doanh nghiệp “chỉ khai báo thông tin một lần”.	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Công an tỉnh	Sở, ngành cấp tỉnh; UBND cấp xã	Thường xuyên	Hoàn thành rà soát, cấu trúc lại quy trình các dịch vụ công trực tuyến có tỉ lệ hồ sơ trực tuyến thấp, tỉ lệ phải bổ sung, sửa lỗi cao	
III	Về bảo đảm kinh phí cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số					
1	Căn cứ pháp luật hiện hành; thực trạng, yêu cầu phát triển; bám sát chủ trương của Đảng, hướng dẫn của Bộ quản lý ngành (Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính, Bộ Công an, Bộ Nội vụ) thực hiện việc phân bổ kinh phí, triển khai thực hiện	UBND tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, Công an tỉnh, Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp xã	Thường xuyên	- Có văn bản cụ thể việc phân bổ kinh phí - Đảm bảo triển khai thực hiện bảo đảm đúng pháp luật, hiệu quả, chặt chẽ, không trùng lặp.	

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Hạn hoàn thành	Yêu cầu kết quả	Ghi chú
	bảo đảm đúng pháp luật, hiệu quả, chặt chẽ, không trùng lặp.					
2	Căn cứ nhiệm vụ được giao khẩn trương rà soát, xác định nhiệm vụ, chương trình, đề án, dự án và dự toán kinh phí theo quy định; Đề xuất nhu cầu kinh phí thực hiện các nhiệm vụ, dự án đáp ứng yêu cầu Nghị quyết 57-NQ/TW và Kế hoạch 02-KH/TW gửi Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính để tổng hợp đề xuất phân bổ kinh phí. Các cơ quan, đơn vị có nhu cầu kinh phí cho chuyên đổi số nhưng không đăng ký hoặc đăng ký chậm phải tự chịu trách nhiệm.	UBND tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp xã	15/10/2025	Có văn bản tổng hợp đề xuất danh mục nhiệm vụ, chương trình, đề án, dự án và dự toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ, dự án đáp ứng yêu cầu Nghị quyết 57-NQ/TW và Kế hoạch 02-KH/TW gửi Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính đúng hạn	